TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-DS	*Điện Biên, ngày 31 tháng 10 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2025/TLST-DS, ngày 10 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận cả các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T - sinh năm: 1987;

Nơi cư trú hiện tại: Tổ E, Phường M, tỉnh Điện Biên;

- Bị đơn: Anh Tòng Văn T1 - Sinh năm: 1978;

Nơi cư trú hiện tại: Bản P, xã M, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn anh Nguyễn Văn T và bị đơn anh Tòng Văn T1 thống nhất tổng số tiền nợ còn lại là: 51.120.000đ (Năm mươi mốt triệu một trăm hai mươi nghìn đồng), trong đó: Tiền gốc: 48.000.000đ (Bốn mươi tám triệu đồng), T2 lãi: 3.120.000 (Ba triệu một trăm hai mươi nghìn đồng). Anh Tòng Văn T1 có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Văn T số tiền nợ trên với mức: 5.000.000đ/tháng (Năm triệu đồng trên tháng) cho đến khi hết toàn bộ số nợ còn lại là 51.120.000đ (Năm mươi mốt triệu một trăm hai mươi nghìn đồng), thời gian bắt đầu trả nợ bắt đầu tính từ tháng 11/2025 (trước ngày 15 hàng tháng), hình thức trả nợ: chuyển khoản/tiền mặt.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, Trường hợp bị đơn không chịu thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền chênh lệch nói trên, thì hàng tháng bị đơn còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2.2. Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 639.000 đồng *(Sáu trăm ba mươi chín nghìn đồng)* án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch; Anh Tòng Văn T1 phải chịu 639.000 đồng *(Sáu trăm ba mươi chín nghìn đồng)* án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch, nhưng anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu toàn bộ phần án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch của anh Tòng Văn T1. Tổng số tiền án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch anh Nguyễn Văn T phải chịu là: 1.278.000 đồng *(Một triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn đồng)* nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đã nộp là: 1.278.000 đồng *(Một triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án trực tuyến số: 12, Ký hiệu:BLTU/25, ngày 16/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên. Anh T đã nộp đủ án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng GĐ,KT,TT &THA TAND tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Điện Biên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- Các đương sự;
- Kế toán *(Để thanh toán)*;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thân Văn Hàm